TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 08 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hà

Thư ký phiên họp: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trung Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 176/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 04 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 132/2026/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 05 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Hữu P, sinh năm 1992; căn cước công dân số: 031092003527; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Bắc Vang, phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: 45 Marumaru Ln, Manurewa, Auckland 2102, New Zealand; Vắng mặt

- Chị Nguyễn Thị Mai A, sinh năm 2002; căn cước công dân số: 031302007578; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Bắc Vang, phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: 42 A De Havilland Drive, Goodwood Heights, Auckland 2105, New Zealand; Vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con nộp tại Tòa án ngày 21 tháng 04 năm 2026 và các lời khai gửi

Tòa án, người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai Anh trình bày:

Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Dương Quan, huyện Thuỷ Nguyên nay là phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng vào ngày 10/12/2021. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm trong lao động, làm ăn kinh tế và nuôi dạy con chung. Đến ngày 01/08/2023, anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A đi lao động tại New Zealand, khi anh P và chị Mai A sang New Zealand thì vợ chồng anh P và chị Mai A sống chung cùng nhau ở địa chỉ 45 Marumaru Ln, Manurewa, Auckland 2102, New Zealand. Đến tháng 06/2025 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi mắng lẫn nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng nên chị Mai A chuyển ra ngoài ở địa chỉ: 42 A De Havilland Drive, Goodwood Heights, Auckland 2105, New Zealand. Anh P và chị Mai A hiện sống ly thân, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay anh P và chị Mai A nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A có 01 con chung là Lê Tường Vy, sinh ngày 22/01/2022. Khi ly hôn chị Mai A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh P và chị Mai A tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh P và chị Mai A không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

Hiện anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A đang ăn ở, sinh sống tại New Zealand nên đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt. Đơn yêu cầu Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, bản tự khai, hộ chiếu đều đã được hợp pháp hoá lãnh sự và uỷ quyền cho ông Đoàn Hồng Hải thay anh P và chị Mai A nhận các văn bản tố tụng của Toà án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Toà án căn cứ Điều 29, Điều 35, Điều 149, Điều 396, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu của các đương sự, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A. Giao con chung tên Lê Tường Vy, sinh ngày 22/01/2022 cho chị Nguyễn Thị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung các đương sự không yêu cầu nên Kiểm sát

viên không đề cập giải quyết. Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A hiện đang sinh sống tại New Zealand nhưng là công dân Việt Nam, có nơi đăng ký thường trú tại phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng theo quy định tại Điều 35, Điều 39, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt nên Toà án tiến hành phiên họp vắng mặt anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A.

[2] Về yêu cầu của các đương sự: Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 6 năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn căng thẳng. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hoà hợp, cuộc sống chung không thống nhất, bất đồng quan điểm trong lao động làm ăn kinh tế dẫn đến xảy ra cãi mắng, xúc phạm lẫn nhau. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau. Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A có 01 con chung là Lê Tường Vy, sinh ngày 22/01/2022. Anh P và chị Mai A thoả thuận thống nhất khi ly hôn chị Mai Anh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình, xét thấy Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận về việc trong nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con nên Toà án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A. Giao con chung tên Lê Tường Vy cho chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh P và chị Mai A tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh P và chị Mai A không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 469, Điều 149, khoản 1 Điều 228, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55; Điều 81, 82, 83, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A, công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Tường Vy, sinh ngày 22/01/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lại thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004681 ngày 21/04/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị Mai A có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hải Phòng;
- UBND phường Thuỷ Nguyên, TP. Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Hà